TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ÂN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2024/HS-ST
Ngày: 27-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quý Hòa;

Ông Phạm Minh Tấn.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đinh Thị Y Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Kim Viên- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Toà án nhân dân huyện Hoài Ân, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn P; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 07 tháng 10 năm 1985; Nơi cư trú: Thôn M, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần N (1928); Con bà: Châu Thị C (chết); có vợ Nguyễn Thị Thu P1 (Sinh năm 1984); Có 02 con: lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Trần Quang T- Cảnh sát giao thông Công an huyện H; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Ông Trương Xuân N1- Cảnh sát giao thông Công an huyện H; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2022, Trần Văn P mua lại xe cũ và đứng tên đăng ký xe ô tô tải nhãn hiệu THACO, số loại OLLIN450A, màu trắng, biển kiểm soát 77H-033.73, được Trung tâm Đ - Chi nhánh Công ty TNHH T1 cấp Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, có hiệu lực đến ngày 06/9/2023; với thông số kỹ thuật kích thước lòng thùng xe 5770×2090×2020(700)mm. Sau khi mua xe, P sử dụng xe với mục đích vận chuyển hàng hóa trong đó có vận chuyển rơm để mua bán.

Khoảng tháng 02 năm 2023, P lên mạng xã hội Facebook (không nhớ tên địa chỉ của trang mạng) đặt làm giả Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ với giá 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng với mục đích để tăng khối lượng vận chuyển hàng hóa mà không bị lực lượng chức năng xử lý vi phạm lỗi "chở hàng vượt quá chiều cao xếp hàng cho phép đối với xe ô tô tải". Trong Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường giả này đã chỉnh sửa thông số kỹ thuật kích thước lòng thùng xe ô tô tải biển kiểm soát 77H-033.73 từ 5770×2090×2020(700)mm lên 5770×2090×2550(700)mm (tăng chiều cao thùng xe lên 530mm). Khoảng 01 tuần sau thì P nhận được Giấy chứng nhận kiểm định giả số EA 1247704 qua bưu phẩm đúng như yêu cầu của P (P không xác định được đơn vị vận chuyển và địa chỉ người giao). P cất Giấy chứng nhận kiểm định giả này trong xe để xuất trình khi bị lực lượng chức năng kiểm tra.

Vào khoảng 04 giờ 00 phút ngày 17/8/2023, P điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 77H-033.73 đi đến xã Â, huyện H mua và chở rơm về xã M, huyện P bán lại cho một số hộ dân. Sau khi bán hết, P tiếp tục điều khiển xe quay lại xã Â, huyện H để mua thêm rơm về bán. Đến lúc 10 giờ 45 phút cùng ngày, P điều khiển xe đến đoạn đường ĐT638 thuộc địa phận xã Â, huyện H thì tổ công tác Cảnh sát giao thông Công an huyện H gồm đồng chí Trần Quang T và Trương Xuân N1 đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát, yêu cầu P dừng xe để kiểm tra; P xuống xe, xuất trình các giấy tờ liên quan đến điều kiện đảm bảo khi tham gia giao thông đường bộ theo quy định, trong đó có "Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số EA 1247704" mà P đặt làm giả trước đó. Nghi ngờ Giấy chứng nhận kiểm định do P xuất trình là giả nên tổ công tác yêu cầu P xuất trình Giấy chứng nhận kiểm định thật thì P liên hệ người nhà mang Giấy chứng nhận kiểm định thật đến. Qua kiểm tra, đối chiếu giấy tờ thì xe ô tô tải biển kiểm soát 77H-033.73 không có vi phạm gì khi tham gia giao thông, nên tổ công tác không lập biên bản vi phạm. Riêng Giấy chứng nhận kiểm định số hiệu EA 1247704 do P xuất trình, nghi làm

giả nên tổ công tác lập biên bản, niêm phong chuyển đến Cơ quan điều tra để làm rõ.

Tang vật tạm giữ: 01 tài liệu có hình dạng giống giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường bộ, số hiệu EA 1247704 đối với xe ô tô tải mang biển kiểm soát 77H-033.73 do Trung tâm Đ cấp vào ngày 07/9/2022.

Tại Kết luận định số 26/KL-KTHS ngày 23/01/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

- Các lớp in trên Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ cần giám định ký hiệu A so với các lớp in trên Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ mẫu so sánh ký hiệu M1, M2, M3 không phải do cùng những bản in tương ứng in ra.

- Hình dấu tròn có nội dung "TRUNG TÂM ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ 7703D - CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH TPV" trên mẫu cần giám định không phải là hình dấu đóng trực tiếp.

- Chữ ký đứng tên Phạm Hữu P2 trên mẫu cần giám định ký hiệu A không phải là chữ ký trực tiếp.

Ngày 01/02/2024, Phòng PC09 Công an tỉnh B có Công văn số 70/PC09 giải thích kết luận giám định: Có thể kết luận Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, ghi No: EA 1247704, biển đăng ký: 77H-033.73, cấp ngày 7/9/2022 là Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ giả (bao gồm: mẫu in, hình dấu, chữ ký).

Bản Cáo trạng số 42/CT-VKSHA ngày 23/10/2024 của VKSND huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Trần Văn P về tội: "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn P đã thừa nhận phạm tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" đúng như Cáoạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn P phạm tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"; Đề nghị HĐXX:

- Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Văn P có mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Về xử lý vật chứng: Đối với 01 tài liệu có hình dạng giống giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường bộ số EA 1247704, đối với xe ô tô tải mang biển kiểm soát 77H-033.73 do

Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới đường bộ 7703D cấp vào ngày 07/9/2022 là chứng cứ kết tội bị cáo, nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn đối với hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt; cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Q" định của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người làm chứng Trần Quang T và Trương Xuân N1 vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai, đã có đơn xin xét xử vắng mặt nên, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, Trần Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện: Để tăng khối lượng vận chuyển hàng hóa mà không bị lực lượng chức năng phát hiện, xử lý vi phạm lỗi "chở hàng vượt quá chiều cao xếp hàng cho phép đối với xe ô tô tải". Nên vào tháng 2 năm 2023, Trần Văn P đã vào một trang mạng xã hội Facebook, đặt làm giả Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đối với xe ô tô tải của bị cáo, có biển kiểm soát 77H-033.73; với nội dung làm giả là chỉnh sửa thông số kỹ thuật thùng xe từ 5770×2090×2020(700) mm lên 5770×2090×2550(700)mm. Đến ngày 17/8/2023, trong quá trình tham gia giao thông tại đoạn đường ĐT638 thuộc địa phận xã Â, huyện H, tỉnh Bình Định khi bị tổ công tác Cảnh sát giao thông Công an huyện H kiểm tra Trần Văn P đã sử dụng Giấy tờ chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ giả nêu trên và bị tổ công tác phát hiện bị cáo sử dụng Giấy chứng nhận kiểm định giả, nên đã tạm giữ và chuyển cơ quan điều tra Công an huyện H xử lý theo quy định của pháp luật. Do vậy có đủ cơ sở để xác định Trần Văn P đã phạm tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện: Hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức nêu trên của bị cáo Trần Văn P là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, gây ảnh hưởng không tốt đến an ninh trật tự xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện; gây ảnh hưởng đến việc quản lý trật tự xã hội của cơ quan chức năng. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Nhưng xét, sau khi bị phát hiện, bị cáo đã tự nguyện giao nộp giấy tờ giả; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành thật khai báo, thể hiện việc ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình bị cáo thuộc diện có công với cách mạng. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Đối với việc khấu trừ thu nhập của bị cáo: Bị cáo Trần Văn P không có mức thu nhập ổn định; vợ bị cáo làm nông, điều kiện kinh tế khó khăn, còn nuôi các con ăn học, nuôi cha ruột trên 90 tuổi. Do vậy, cần miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo là phù hợp với điều kiện thực tế của bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 tài liệu có hình dạng giống giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường bộ số EA 1247704 (BL 32), đối với xe ô tô tải mang biển kiểm soát 77H-033.73, trên tài liệu ghi Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới đường bộ 7703D cấp vào ngày 07/9/2022, là tài liệu giả. Tài liệu này là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần lưu hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Văn P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về tội danh, khung hình phạt. Nhưng mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đề nghị có phần nghiêm khắc; Do đó Hội đồng xét xử thống nhất cho bị cáo được hưởng mức hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;;

Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội: "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn P 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện H nhận được Quyết định Thi hành án và bản sao Bản án.

Giao bị cáo Trần Văn P cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện P, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thực hiện hình phạt cải tạo không giam giữ.

3. Về khấu trừ thu nhập: Bị cáo Trần Văn P được miễn khấu trừ thu nhập.

4.Về xử lý vật chứng: Lưu theo hồ sơ vụ án 01 tài liệu có hình dạng giống giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường bộ số EA 1247704 đối với xe ô tô tải mang biển kiểm soát 77H-033.73 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới đường bộ 7703D cấp vào ngày 07/9/2022 (BL số 32).

5. Về án phí: Bị cáo Trần Văn P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Hoài Ân + Tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Hoài Ân;
- Cơ quan THAHS CA huyện Hoài Ân;
- Chi cục THADS huyện Hoài Ân;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Tâm